

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ L  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST  
Ngày 28 - 3 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG  
SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Thị Phương Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đào Xuân Thủy

Ông Lâm Đức Hiếu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số 22/2022/TB-TA ngày 07-3-2022 đối với bị cáo:

**B**, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1991 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T và bà H; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, xử lý hành chính và xử lý kỷ luật. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2021 đến nay. Có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị C, sinh năm 1988; trú tại: Đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. Vắng mặt.

**- Người chứng kiến:** Ông T. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 05 phút ngày 22/7/2021, Công an phường T, thành phố L phối hợp tổ công tác Công an thành phố L tiến hành kiểm tra hành chính tại nơi ở của B tại địa chỉ: đường T, phường T, thành phố L, phát hiện dưới nền nhà trong phòng ngủ có 01 (một) bình thủy tinh gắn vòi hút nhựa và 01 (một) túi nilon bên trong chứa nhiều vòi hút nhựa, B khai nhận các đồ vật trên là dụng cụ B dùng để sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá, ngửa và hiện cất giấu một lượng ma túy để sử dụng và bán kiếm lời.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của B, thu giữ tại kệ gỗ trong phòng ngủ 01 (một) hộp đựng thuốc lá bằng kim loại màu vàng (kích thước 1,5 x 08 x 09cm) mặt ngoài in dòng chữ “THĂNG LONG” bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 04cm x 06cm) chứa 19 viên nén màu hồng, 02 (hai) túi nilon màu vàng in dòng chữ “Bibica” bên trong mỗi túi là 01 túi nilon màu trắng (kích thước 2cm x 2,5cm) chứa 02 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 2cm x 2,5cm) chứa chất tinh thể màu trắng. Thu giữ tại kệ góc sát tường phòng ngủ: 01 (một) hộp sắt màu xanh mặt ngoài in dòng chữ “Mentos” bên trong có: 02 (hai) túi nilon màu trắng (kích thước 04cm x 06cm) bên trong mỗi túi chứa 30 viên nén màu hồng, 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 04cm x 06cm) chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) gói bông bên trong có 01 (một) túi nilon màu xanh (kích thước 02cm x 2,5cm) chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. Thu giữ dưới bàn gỗ kê trong phòng ngủ 01 (một) hộp giấy màu vàng mặt ngoài có in dòng chữ “Smart watch” bên trong có 01 túi nilon màu trắng (kích thước 02cm x 2,5cm) chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu xám, mặt sau có dòng chữ “Item No.Mini 2-200g x 0.01g”; 15 (mười lăm) túi nilon màu trắng (kích thước 02cm x 2,5cm); 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 110 màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0879.932.657, 01 (một) quyển sổ màu hồng (kích thước 10 x 15cm) mặt ngoài in dòng chữ Notebook; 01 (một) mắt camera có in dòng chữ “Samsung”.

Đồng thời Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với B, tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno4 màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0966.725.688.

Tại Cơ quan điều tra, B khai nhận: Bản thân là người sử dụng ma túy dạng “đá, ngửa”, từ tháng 6/2021, B nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Ngày 19/7/2021, B liên hệ với nam thanh niên tên T1 (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nhà ở khu vực thôn P, xã M, thành phố L theo số điện thoại 086715xxxx để mua 1.800.000 đồng được 03 gam ma túy đá, địa điểm giao dịch tại nhà của B. Ngày 20/7/2021, Trung (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nhà ở khu vực khối C, phường C, thành phố L đến nhà B chơi và cho 05 (năm) viên ma túy ngửa. Ngày 21/7/2021 B liên lạc đến số điện thoại 0789.38x.xxx của một

người phụ nữ tên T2 (không rõ lai lịch) thỏa thuận mua 165 viên ma túy ngựa với giá 8.000.000 đồng, B chuyển 4.500.000 đồng vào số tài khoản 1018916415 mang tên T3, mở tại ngân hàng Thương mại S, còn nợ 3.500.000 đồng, T3 để túi nilon màu xanh đựng 165 viên ma túy ngựa trên mái hiên nhà ở đầu ngõ 18 đường B, phường K, thành phố L, B một mình đến lấy gói ma túy trên mang về nhà chia ra để trong các túi nilon khác nhau rồi cất giấu vào nhiều nơi trong phòng ngủ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Từ ngày 20/7/2021 đến ngày 22/7/2021 B đã tự sử dụng cho bản thân hết 11 viên ma túy ngựa và thực hiện bán ma túy cho một số đối tượng sau:

Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 20/7/2021 tại chỗ ở, B bán 02 viên ma túy ngựa và ma túy đá với giá 400.000 đồng cho một nam thanh niên tên M (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) sử dụng số điện thoại 0394.245.621.

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 21/7/2021 tại chỗ ở, B bán 03 viên ma túy ngựa và ma túy đá với giá 500.000 đồng cho một người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0979.59x.xxx nhưng chưa thanh toán tiền.

Lần 3: Khoảng 10 giờ ngày 22/7/2021 tại chỗ ở, B tiếp tục bán ma túy cho nam thanh niên tên M 01 viên ma túy ngựa và ma túy đá với giá 200.000 đồng, chưa thanh toán tiền.

Tại Kết luận giám định số 272/KL-PC09 ngày 24/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

“Phong bì số 01”, bên trong có: 23 viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,187 gam (đã trừ bì); chất tinh thể màu trắng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,451 gam (đã trừ bì).

“Phong bì số 02”, bên trong có: 60 viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 5,734 gam (đã trừ bì); chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 2,545 gam (đã trừ bì).

“Phong bì số 03”, bên trong có: 71 viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 6,809 gam (đã trừ bì).

“Phong bì số 04”, bên trong có: 01 viên nén màu hồng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,097 gam (đã trừ bì); chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,063 gam (đã trừ bì).

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine là 17,886 gam, trong đó 155 viên nén màu hồng có khối lượng 14,827gam và chất tinh thể màu trắng có khối lượng 3,059gam.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được số thuê bao 0394.245.621 đăng ký tên M1 (sinh năm 1996, trú tại phường K, thành phố L) và số thuê bao 0979.59x.xxx đăng ký tên H4 (sinh năm 1996, trú tại phường T, thành phố L), tiến hành xác minh, xác định M1, H4 hiện không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được để xử lý.

Quá trình điều tra những người bán ma túy cho B, bao gồm: Nam thanh niên tên T1 sử dụng số thuê bao 0867.15x.xxx, kết quả xác định số thuê bao trên đăng ký tên V (sinh năm 1997, trú tại N, S, Hòa Bình), quá trình xác minh V không có mặt tại địa phương; tiến hành xác minh tại Công an xã M, thành phố L không xác định được lai lịch nam thanh niên tên T1 có đặc điểm như B khai. Đối với nam thanh niên tên Trung, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường C, thành phố L nhưng không xác định được nam thanh niên tên Trung có đặc điểm như B khai, do đó không xác minh làm rõ được để xử lý hai đối tượng trên.

Người phụ nữ tên T2, qua xác minh số tài khoản ngân hàng 1018916415 tại Ngân hàng Thương mại S, xác định chủ tài khoản là T3 (sinh năm 1974, trú tại đường D, thành phố L). Cơ quan điều tra đã triệu tập, lấy lời khai đối với T3, T3 khẳng định bản thân có sử dụng số tài khoản nêu trên, ngày 21/7/2021 T3 nhận được 4.500.000 đồng chuyển đến nhưng không biết B là người chuyển tiền và không thấy ai thông báo về việc chuyển nhầm số tiền trên nên T3 đã rút ra và sử dụng, bản thân T3 không quen biết và không giao dịch mua bán ma túy với B. Số thuê bao 0789.388.687 B khai nhận liên lạc để mua ma túy với T3, xác định đăng ký tên T5, sinh năm 1980 (trú tại phường V1, thành phố L). Chị T5 khai nhận không được sử dụng số điện thoại trên và không có mối quan hệ gì với người phụ nữ tên T3. Ngoài lời khai của B không có tài liệu chứng cứ khác, do đó chưa có căn cứ để xử lý đối với người phụ nữ tên T3 trong vụ án này. Đối với số thuê bao 0969.496.837 B lưu tên trong danh bạ “C T3”, kết quả xác định thuê bao đăng ký tên S2 (sinh năm 1989, trú tại M, B2, Hà Nội), tiến hành xác minh tại Công an phường M, quận B2, thành phố Hà Nội không xác định được người có tên S2 có địa chỉ nêu trên.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo B thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố, việc mua bán ma túy đều được liên lạc trước qua điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno4 màu đen, lắp sim số thuê bao 0966.725.688, đối với đồ vật bị thu giữ, có 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia110 lắp sim số 0879932657 được bị cáo dùng để liên lạc cho bản thân, 01 quyển sổ màu hồng không phải của bị cáo mà của bạn gái bị cáo là C, ghi chép gì bị cáo không biết, còn lại các đồ vật khác đều được bị cáo sử dụng phục vụ cho việc mua bán ma túy.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị C vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, chị C đã khai nhận chị có quan hệ tình cảm với bị cáo B, thỉnh thoảng có ngủ lại nhà của B, quyển sổ màu hồng bên ngoài ghi dòng chữ note book là của chị để quên tại nhà B, có nội dung ghi chép việc bán rượu giúp mẹ, không liên quan gì đến B, chị không có nhu cầu sử dụng và lấy lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm i khoản 2

Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo B từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt 22/7/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có điều kiện thi hành.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu để tiêu hủy: Sổ ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 04 phong bì đã niêm phong, 01 cân tiểu ly điện tử màu xám, 01 quyển sổ màu hồng mặt ngoài in chữ note book; 01 hộp kim loại màu vàng kích thước 1,5x0,8x09cm mặt ngoài in dòng chữ THẮNG LONG, 02 vỏ nilon màu vàng in dòng chữ bibica, 01 mắt camera in dòng chữ samsung; 01 hộp sắt màu xanh mặt ngoài in dòng chữ mentos, 01 gấu bông, 01 hộp giấy màu vàng mặt ngoài in chữ Smart watch, 01 túi nilon chứa 30 ống hút nhựa chưa sử dụng, 01 bình thủy tinh có gắn vòi hút nhựa và 15 túi nilon màu trắng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno4 màu đen cũ đã qua sử dụng kèm theo sim do bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc để thực hiện mua bán ma túy. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu nokia 110 màu đen đã qua sử dụng kèm theo sim do không liên quan đến việc phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội, bị cáo xin hứa sẽ cải tạo tốt và không bao giờ tái phạm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chi C vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận của bị cáo B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, biên bản sự việc, biên bản khám xét, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 50 phút ngày 22/7/2021, tại số 06A/39 đường

T, phường T, thành phố L, B có hành vi cất giấu 17,886 gam chất ma túy Methamphetamine ở nhiều nơi trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo B đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi mua bán chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm, nhưng do hám lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân tốt do chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài những tình tiết nêu trên, bà H là mẹ đẻ của bị cáo đã nộp cho Tòa án 01 đơn kiến nghị - đề nghị với nội dung bà H nộp thay con phí khắc phục hậu quả về việc phạm tội lần đầu, bà có bố đẻ là ông ngoại của bị cáo tên B1 được tặng thưởng huân chương kháng chiến, hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính trong gia đình, một mẹ một con, vì vậy bà H đề nghị cho bị cáo B được hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt của pháp luật để khuyến khích động viên tinh thần bị cáo. Xét thấy, không có tài liệu chứng minh bà H khắc phục hậu quả thay bị cáo tuy nhiên, bị cáo B phạm tội lần đầu, bị cáo có ông ngoại là ông B1 có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật từ đó phấn đấu cải tạo trở thành người công dân tốt.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi do bị cáo gây ra cùng các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian trong khoảng thời gian mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về việc xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong 04 phong bì đã niêm phong thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và một số vật chứng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, bao gồm: 01 (một) hộp đựng thuốc lá bằng kim loại màu vàng (kích thước 1,5 x 08 x 09cm) mặt ngoài in dòng chữ “THĂNG

LONG”; 02 (hai) vỏ nilon màu vàng in dòng chữ bibica; 01 (một) hộp sắt màu xanh mặt ngoài in dòng chữ “Mentos”; 01 (một) gấu bông; 01 (một) hộp giấy màu vàng mặt ngoài có in dòng chữ “Smart watch”; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu xám mặt sau có dòng chữ “Item No. Mini 2-200g x 0.01g”; 15 (mười lăm) túi nilon màu trắng (kích thước 02cm x 2,5cm); 01 (một) mắt camera có in dòng chữ “Samsung”; 01 (một) bình thủy tinh có gắn vòi hút nhựa; 01 (một) túi nilon bên trong có chứa 30 ống hút nhựa chưa sử dụng. Đối với 01 (một) quyển sổ màu hồng (kích thước 10 x 15cm) mặt ngoài in dòng chữ Notebook của chị C, chị C không có yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Oppo reno 4 màu đen cũ đã qua sử dụng kèm theo sim, do bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc trong việc mua bán ma túy. Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 110 màu đen, cũ đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0879.932.657 không liên quan đến hành vi phạm tội, việc trả lại cho bị cáo không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, cần trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với những người bán ma túy cho bị cáo bao gồm người phụ nữ tên T2, người đàn ông tên T1 và người cho bị cáo ma túy là nam thanh niên tên Trung, do cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý. Đối với những người mua ma túy với bị cáo, cơ quan điều tra xác định được là M1 và H4, tuy nhiên qua xác minh M1 và H4 không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm rõ xử lý được, vì vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Xét thấy các nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo B 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 22/7/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định; 01 (một) hộp kim loại màu vàng (kích thước 1,5cm x 08cm x 09cm) mặt ngoài in dòng chữ “THẮNG LONG”; 02 (hai) vỏ nilon màu vàng in dòng chữ “Bibica”; 01 (một) hộp sắt màu xanh mặt ngoài in dòng chữ “Mentos”; 01 (một) gấu bông; 01 (một) hộp giấy màu vàng mặt ngoài in dòng chữ “Smart Watch”; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu xám, mặt sau có in dòng chữ “Item No. Mini 2-200 200g x 0.01g”; 01 (một) quyển sổ màu hồng (kích thước 10cm x 15cm) mặt ngoài in dòng chữ “NOTEBOOK”; 01 (một) mắt camera có in dòng chữ “Samsung” cũ đã qua sử dụng; 01 (một) bình thủy tinh có gắn vòi hút nhựa; 01 (một) túi nilon bên trong có chứa 30 (ba mươi) ống hút nhựa chưa sử dụng; 15 (mười lăm) túi nilon màu trắng kích thước 02cm x 2,5cm.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại OPPO Reno 4 màu đen, cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 869474052956916 lắp sim số thuê bao 0966.725.688.

- Trả lại cho bị cáo B 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia 110 màu đen, đã qua sử dụng, số seri: 353153113070965, lắp sim số thuê bao 0879.932.657.

*(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 01 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).*

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ; CQTHAHS CATP. L;
- Chi cục THADS TP. L;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Phương Thảo**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Phương Thảo**

